

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHIÊM HÓA
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HS-ST

Ngày 18/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Văn Tòng;

2. Bà Trần Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Ma Văn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 12 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Hà Quang D**, sinh ngày 16/7/1971, tại thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi ĐKKHKT: Tổ x, phường Hưng T, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Quang; tạm trú: Thôn Khuân P, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố đẻ: Hà Văn N (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1937; Vợ 1 là Phạm Thị Thanh M (đã ly hôn); Vợ 2 là Trần Thị Ú, sinh năm 1972 và có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2013.

* Tiền án, tiền sự: Không;

* Nhân thân:

+ Bản án số: 16/STHS ngày 08/4/1996 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy;

+ Bản án số: 39/STHS ngày 15/9/2000 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 42 tháng về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy;

+ Bản án số: 50/STHS ngày 28/5/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

+ Bản án số: 23/2013/HSST ngày 06/6/2013 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Năm 2011

Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 07/7/2011 của UBND phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang ra Quyết định đưa vào giáo dục và cai nghiện tại nơi cư trú;

Quyết định số 3656/QĐ-CT ngày 27/9/2011 của UBND thành phố Tuyên Quang v/v đưa người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy bắt buộc tại Công trường 06, thành phố Tuyên Quang.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa. Có mặt.

2. Lưu Quang T, sinh ngày 15/8/1986, tại huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Bản M, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; bố đẻ: Lưu Quang H, sinh năm 1964; mẹ đẻ: Lương Thị T, sinh năm 1962; vợ: Hoàng Thị T (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Lưu Quang H, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Bản M, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

+ Bà Trần Thị Ú, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Khuân P, xã Ngọc H, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 24/8/2023, Hà Quang D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Blade, biển số đăng ký 22F1-364.46 (xe của chị Trần Thị Ú - vợ của D) đi sang khu vực đèo Ba Bò, thuộc xã Yên Thượng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, mục đích tìm mua Heroine để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày D đi đến đèo Ba Bò thì gặp 01 người đàn ông không quen biết tự giới thiệu tên Huy. Sau đó D hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine dạng bột vón cục màu trắng được gói bằng túi nilon màu trắng, mép túi có rãnh khóa với giá 3.000.000đ. Sau khi mua được Heroine D đi về nhà lấy gói Heroine vừa mua được chia thành 04 gói nhỏ, trong đó (03 gói bên ngoài đều được gói bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng; 01 gói bằng nilon màu trắng). Sau khi chia xong D cất giấu 03 gói trên thân cây Ngõa cạnh sân phía trước nhà, còn lại 01 gói D cất giấu trên vách tường trong phòng ngủ của mình mục đích để sử dụng dần.

Khoảng 12 giờ ngày 01/9/2023, Lưu Quang T gọi điện cho Hà Quang D để hỏi mua 500.000đ tiền Heroine để sử dụng, D đồng ý và hẹn T đến đỉnh dốc km7, thuộc

thôn Khuân Phục, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa để giao Heroine. Sau nghe điện của T, D lấy 01 gói Heroine (gói bằng nilon màu đen, giấy bạc màu vàng) cất giấu trên thân cây Ngõa và đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Blade, biển số đăng ký 22F1-364.46 đến điểm hẹn thì thấy T đi xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave, màu xanh, biển số đăng ký 22K1-7896 đến (xe của ông Lưu Quang H - bố đẻ T), sau đó T đưa cho D 500.000đ (02 tờ mệnh giá 200.000đ; 02 tờ mệnh giá 50.000đ), D cầm tiền và đưa cho T 01 gói Heroine có đặc điểm nêu trên. Sau khi mua được Heroine trên đường về đến khu vực thuộc thôn Bản Mèo, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa nghi T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tổ công tác đã yêu cầu T về trụ sở Công an xã Ngọc Hội làm việc. Quá trình làm việc T đã tự giác giao gói Heroine nêu trên. Tổ công tác đã T hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lưu Quang T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ vật chứng.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Chiêm Hóa tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Quang D phát hiện và thu giữ: 02 gói nhỏ Heroine dạng bột vón cục màu trắng (ngoài là nilon màu đen và giấy bạc màu vàng) trên thân cây Ngõa cạnh sân phía trước nhà D; phát hiện và thu giữ 01 gói Heroine dạng bột vón cục màu trắng (được gói bằng túi nilon màu trắng, mép túi có rãnh khóa) trong phòng ngủ của D. Cùng ngày T hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Lưu Quang T và Hà Quang D, kết quả: (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể T và D. Số Heroine đã thu giữ D khai mục đích để sử dụng cho bản thân.

- Tại Kết luận giám định số: 1191/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Lưu Quang T là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,283 gam (*không phải hai tám ba gam*).

- Tại Kết luận giám định số: 1192/KL-KTHS ngày 06/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận; Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của Hà Quang D là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 1,142 gam (*một phẩy một bốn hai gam*).

Cáo trạng số 75/CT-VKSCH, ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Hà Quang D về 02 tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lưu Quang T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như bản Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hà Quang D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Tuyên bố bị cáo Lưu Quang T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Quang D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/9/2023.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lưu Quang T từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/9/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lưu Quang T; phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 triệu đồng đối với bị cáo Hà Quang D, sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của các bị cáo;

+ Tịch thu thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền bị cáo Hà Quang D bán ma túy mà có là 500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Lưu Quang T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo Hà Quang D.

+ Trả lại cho bà Trần Thị Ú 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, kiểm số đăng ký 22F1-364.46, xe cũ đã qua sử dụng (đăng ký tên Trần Thị Ú);

+ Trả lại cho ông Lưu Quang H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn xanh, biển số đăng ký 22K1- 7896, đã qua sử dụng (đăng ký tên Lưu Quang H).

- Áp dụng các Điều 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì; các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo D đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lưu Quang H xác định chiếc xe HONDA, loại xe WAVE, biển số 22K1-7896 là xe của ông H. Việc T sử dụng chiếc

xe trên đi mua Heroine ông không biết. Ông H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe này cho ông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Ú xác định chiếc xe HONDA, loại xe BLADE, biển số 22F1 – 364.46 là xe của cá nhân bà Ú. Việc D sử dụng chiếc xe này đi bán, mua Heroine, bà không biết. Bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe này cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Chiêm Hóa; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

- Khoảng 12 giờ ngày 01/9/2023, tại khu vực đỉnh dốc km7, thuộc thôn Khuân Phục, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Hà Quang D đã có hành vi bán trái phép 0,283 gam chất ma túy, loại Heroine cho bị cáo Lưu Quang T với số tiền 500.000đồng. Khoảng 14 giờ 30 ngày 01/9/2023, tại nhà ở của mình thuộc thôn Khuân Phục, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, bị cáo Hà Quang D đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,142 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng.

- Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 01/9/2023, tại khu vực thuộc thôn Bản Mèo, xã Ngọc Hội, huyện Chiêm Hóa, bị cáo Lưu Quang T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,283 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo Hà Quang D đã thực hiện hành vi mua ma túy, sau đó bán 0,283 gam chất ma túy, loại Heroine cho Lưu Quang T với số tiền 500.000đồng, ngoài ra bị cáo còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,142 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lưu Quang T có hành vi tàng trữ trái phép 0,283 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo D có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và Huân chương bảo vệ tổ quốc nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về mức hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân thường gây ra các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo Lưu Quang T không có tiền án, tiền sự. Bị cáo Hà Quang D có nhân thân xấu, bị cơ quan chức năng xử lý hành chính và bị xét xử nhiều lần về các tội danh khác nhau trong Chương XX các tội phạm về ma túy. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, khối lượng chất ma túy mà các bị cáo mua bán, tàng trữ, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích vụ lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của bị cáo D nhằm mục đích kiếm lời, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo D.

[6]. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Khối lượng Heroine thu giữ của các bị cáo, Nhà nước cấm lưu hành sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng do bị cáo D bán ma túy trái phép mà có, nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với các điện thoại thu giữ của các bị cáo Hà Quang D, Lưu Quang T sử dụng để mua bán trái phép ma túy cần tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 (một) xe mô tô thu giữ của bị cáo Hà Quang D nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, kiểm số đăng ký 22F1-364.46, xe cũ đã qua sử dụng (đăng ký tên Trần Thị Ú), là tài sản riêng của bà Trần Thị Ú, bà Ú không biết bị cáo D sử dụng đi mua bán ma túy, nên cần trả lại cho bà Ú.

Đối với 01 (một) xe mô tô thu giữ của bị cáo Lưu Quang T nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn xanh, biển số đăng ký 22K1- 7896, đã qua sử dụng (đăng ký tên Lưu Quang H), là tài sản của ông Lưu Quang H, ông H không biết bị cáo T sử dụng đi mua bán ma túy, nên cần trả lại cho ông H.

[7]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hà Quang D, Lưu Quang T, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với người đàn ông tên Huy bán ma túy cho bị cáo Hà Quang D, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án.

Đối với ông Lưu Quang H và bà Trần Thị Ú do không biết Lưu Quang T và Hà Quang D sử dụng xe mô tô của mình đi mua, bán chất ma túy nên không đề cập xử lý.

[8]. Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1, 5 Điều 251; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hà Quang D. Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lưu Quang T. Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Quang D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Lưu Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Hà Quang D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Lưu Quang T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 01/9/2023.

Phạt tiền bị cáo Hà Quang D 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Lưu Quang T, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lưu Quang T, giám định ngày 02/9/2023.

+ 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau trên các mép dán có chữ ký xác nhận của Hà Quang D, thành phần tham gia và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật Hà Quang D, giám định ngày 02/9/2023.

- Tịch thu bán sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số IMEI: 356107166287782, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI 1: 863901046517772, số IMEI 2: 863901046517764, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền của bị cáo Hà Quang D phạm tội mà có là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

Số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản tạm giữ số: 3591.0.1065091.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, mở tại Kho bạc nhà nước huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Trả lại cho bà Trần Thị Ú 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại BLADE, màu sơn đỏ đen, biển số 22F1-36446, số khung RLHJA3688MY014798; số máy JA36E1043366, xe cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho ông Lưu Quang H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu xanh, biển số 22K1-7896, số khung RLHHC09053Y644323, số máy HC09E0644375, xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, lập ngày 14/12/2023.

4. Về án phí: Các bị cáo Hà Quang D, Lưu Quang T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Mạnh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Văn Tòng

Trần Thị Hương

Hoàng Mạnh Tuấn

